

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 73 SBT Địa Lí 9](#)
2. [Bài 2 trang 74 SBT Địa Lí 9](#)
3. [Bài 3 trang 74 SBT Địa Lí 9](#)

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập **Địa Lí 9 Bài 30: Thực hành: So sánh tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở Trung du và Miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên (Đầy đủ nhất)** có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 9. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

Bài 1 trang 73 SBT Địa Lí 9

Dựa vào bảng 30.1. Tình hình sản xuất cây Công nghiệp lâu năm ở Tây Nguyên, Trung du miền núi Bắc Bộ, năm 2001, trang 112 SGK, em hãy ghi dấu (+) vào ý trả lời đúng

a) Cây công nghiệp lâu năm được trồng ở cả hai vùng là:

Hồ tiêu, Điều, hổi, quế

Cao su Cà phê, chè

b) Cây công nghiệp lâu năm chỉ trồng được ở Tây Nguyên mà không được trồng ở Trung du miền núi Bắc Bộ là

Hồi Cao su, điều, hồ tiêu

Cà phê Chè, quế, sơn.

c) Những cây công nghiệp lâu năm tên chỉ trồng được ở Tây Nguyên vì

Tây Nguyên gồm nhiều cao nguyên rộng lớn có bề mặt tương đối bằng phẳng và được phủ bằng đất badan thích hợp cho cây lâu năm phát triển.

Trung du miền núi Bắc Bộ có nhiều miền địa hình (núi cao ở phí tây; núi trung bình ở phía đông và địa hình ở biển ở phí đông nam).

Đó và những cây công nghiệp lâu năm ưa khí hậu nóng mà Trung du và miền núi Bắc Bộ lại có ủa đông lạnh.

Lời giải:

a) Cây công nghiệp lâu năm được trồng ở cả hai vùng là:

Cà phê, chè.

b) Cây công nghiệp lâu năm chỉ trồng được ở Tây Nguyên mà không được trồng ở Trung du miền núi Bắc Bộ là:

cà phê, điều hồ tiêu.

c) Những cây công nghiệp lâu năm nên chỉ trồng được ở Tây Nguyên vì

Đó và những cây công nghiệp lâu năm ưa khí hậu nóng mà Trung du và miền núi Bắc Bộ lại có mùa đông lạnh.

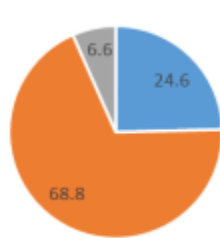
Bài 2 trang 74 SBT Địa Lí 9

a) So sánh sự khác biệt về diện tích, sản lượng các cây chè, cà phê của hai vùng bằng cách hoàn thành các biểu đồ sau.

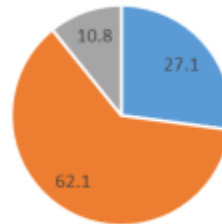
b) Nêu nhận xét về tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở hai vùng: Tây nguyên, Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Lời giải:

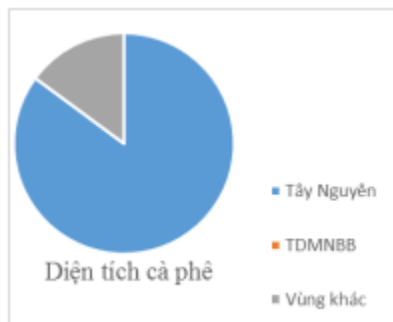
a)



Diện tích chè



Sản lượng chè



Diện tích cà phê



Sản lượng Cà phê

b)

Tây Nguyên và Trung du miền núi Bắc Bộ là 2 vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm của cả nước.

- Tây Nguyên là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn của cả nước, năm 2001 diện tích đạt 632,9 nghìn ha chiếm 42,9% diện tích cả nước. Vùng chủ yếu trồng các cây công nghiệp có nguồn gốc nhiệt đới và cận nhiệt như cà phê, cao su, điều, hồ tiêu,... trong đó cà phê là cây công nghiệp chính của vùng. Vùng có diện tích và sản lượng cây cà phê lớn nhất cả nước: năm 2001 diện tích cà phê là 480,8 nghìn ha chiếm 85,1 % cả nước; sản lượng cà phê đạt 761,6 nghìn tấn chiếm 90,6% cả nước.

- Trung du và miền núi Bắc Bộ là vùng chuyên canh cây công nghiệp của cả nước, năm 2001 diện tích đạt 69,4 nghìn ha chiếm 4,7% diện tích cả nước. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ chủ yếu trồng các cây công nghiệp có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới như chè, hồi, quế, sơn,... trong đó chè là cây công nghiệp chính của vùng. Vùng có diện tích và sản lượng cây chè lớn nhất cả nước: năm 2001 diện tích chè là 67,6 nghìn ha chiếm 68,8 % cả nước; sản lượng chè đạt 47,0 nghìn tấn chiếm 62,1% cả nước.

Bài 3 trang 74 SBT Địa Lí 9

Điền nội dung còn thiếu vào các chỗ trống dưới đây để hoàn thành báo cáo về tình hình sản xuất, phân bố và tiêu thụ cây cà phê (học cây chè).

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất, phân bố và tiêu thụ sản phẩm cây...

a) Đặc điểm sinh thái:....

b) Diện tích và sản lượng:

- Diện tích:...

+Tây Nguyên:...

+ Trung du và miền núi Bắc Bộ...

- Sản lượng:

+Tây Nguyên:...

+ Trung du và miền núi Bắc Bộ...

c) Công nghiệp chế biến và các thị trường tiêu thụ chính của Việt Nam.

.....

Lời giải:

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất, phân bố và tiêu thụ sản phẩm cây chè

a) Đặc điểm sinh thái: Đặc tính sinh thái học của cây chè thích sống ở nơi ẩm, ẩm, đất tốt, tơi xốp tầng dày sâu. Nó là cây chịu ẩm, thích bóng râm. Sinh trưởng thích hợp với điều kiện: pH đất từ 4,5 - 8,5.

b) Diện tích và sản lượng:

- Diện tích: năm 2001 là 91,8 nghìn ha.

+ Tây Nguyên: 24,2 nghìn ha chiếm 24,6% diện tích cả nước.

+ Trung du và miền núi Bắc Bộ: 67,6 nghìn ha chiếm 68,6% diện tích cả nước

- Sản lượng: năm 2001 là 67,5 nghìn tấn chè búp khô.

+ Tây Nguyên: 20,5 nghìn tấn chiếm 27,1% sản lượng chè búp khô cả nước.

+ Trung du và miền núi Bắc Bộ: 47 nghìn tấn chiếm 62,1% sản lượng chè búp khô cả nước.

c) Công nghiệp chế biến và các thị trường tiêu thụ chính của Việt Nam.

- Hiện nay ở Việt Nam, công nghiệp chế biến chè ngày càng phát triển mạnh, nâng cao chất lượng và giá trị của chè, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

- Thị trường của cây chè trong và ngoài nước như: Trung Quốc, Nhật Bản,...

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download **Giải SBT Địa Lý 9 Bài 30: Thực hành: So sánh tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở Trung du và Miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên** chi tiết, có file tải word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.